

Số: 43 /KH-MNTA

Việt Hưng, ngày 12 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026**

Căn cứ Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung thời gian kế hoạch năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3465 /SGDDĐT ngày 03/9/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 3471/SGDDĐT ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế nhà trường,

Trường Mầm non Trảng An xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026, như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

- Trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở GDĐT Hà Nội, UBND phường Việt Hưng và sự phối hợp, ủng hộ của cha mẹ học sinh.
- Quy mô trường, lớp ổn định; số trẻ ra lớp cơ bản đáp ứng theo kế hoạch.
- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, đoàn kết; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngày càng được nâng cao.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi từng bước được bổ sung, cải thiện, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.
- Các đoàn thể trong nhà trường hoạt động nền nếp, góp phần tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ chung.

2. Khó khăn, hạn chế

- Một số hạng mục cơ sở vật chất xuống cấp, trang thiết bị chưa đồng bộ, chưa kịp thời được bổ sung.
- Đội ngũ giáo viên chưa đồng đều về độ tuổi; năng lực ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp giáo dục của một số giáo viên còn hạn chế.

- Một bộ phận nhỏ phụ huynh chưa thật sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Công tác xã hội hóa còn gặp khó khăn, nguồn lực huy động từ phụ huynh và cộng đồng còn hạn chế.

3. Kết quả nổi bật năm học 2024 - 2025

- Hoàn thành chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp, đặc biệt 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, duy trì phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, không để xảy ra tai nạn thương tích và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về thể chất, cân nặng, chiều cao được nâng lên; tỷ lệ suy dinh dưỡng giảm so với đầu năm học.

- Thực hiện có hiệu quả các chuyên đề, phong trào thi đua; Đạt 01 giải Nhì, 01 giải Ba Hội thi giáo viên giỏi cấp Quận; 02 giải Nhì Hội thi Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp Quận.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được trong năm học 2024 – 2025; thực hiện có hiệu quả các chủ đề, chuyên đề, mô hình, các phong trào thi đua do ngành GDĐT và các cấp phát động trong năm học 2025 – 2026.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý và điều hành; chú trọng đổi mới quản trị nhà trường theo hướng công khai, minh bạch, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong thực hiện nhiệm vụ.

- Từng bước bổ sung, tu sửa, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo điều kiện thực tế, nhằm đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, xanh – sạch – đẹp, thân thiện và phù hợp với trẻ; Duy trì, nâng cao tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp, đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi trong độ tuổi trên địa bàn trường được đến trường, hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi theo quy định.

- Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số; tăng cường đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và sáng tạo trong công việc.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần; thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN, chuẩn bị điều kiện cho chương trình mới; tổ chức các hoạt động làm quen ngoại ngữ (theo nhu cầu của CMHS), giáo dục kỹ năng sống và trải nghiệm phù hợp với lứa tuổi.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong phát triển nhà trường; tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm với các cơ sở giáo dục khác.

- Thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học 2025 – 2026, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; tiếp tục nâng cao chất lượng toàn diện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường.

III. Chỉ tiêu năm học 2025-2026

1. Chỉ tiêu về chăm sóc – nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Duy trì 100% trẻ đến trường, lớp được ăn bán trú, được học 2 buổi/ngày; 70% trẻ khuyết tật ở thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập.

- 100% trẻ được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và cân, đo theo dõi sự phát triển thể lực theo quy định¹: trẻ dưới 24 tháng tuổi 1 lần/tháng; trẻ từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi 1 lần/quý; theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) ít nhất 2 lần/năm học; Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng: $\geq 97\%$; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi xuống dưới 2.0%; giảm tỷ lệ trẻ thừa cân xuống dưới 2.0%.

- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe của trẻ.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

- 100% trẻ được chăm sóc, rèn luyện thói quen vệ sinh, kỹ năng tự phục vụ phù hợp lứa tuổi.

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi.

- 100% các lớp đảm trường học an toàn - phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ tại trường.

2. Chỉ tiêu về đội ngũ

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, nội quy của ngành và của trường.

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp; 100% đạt mức khá, trong đó 45% đạt mức tốt.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn an toàn trường học, chuyên đổi số, phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh.

- 100% CBGVNV tham gia các phong trào thi đua, xây dựng môi trường làm việc tích cực, đoàn kết. 100% GVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 80% có sáng kiến kinh nghiệm được áp dụng trong thực tiễn.

3. Chỉ tiêu về tập thể nhà trường

- Tập thể nhà trường đạt danh hiệu: Tập thể tiên tiến.

¹ Thông tư 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT về công tác y tế trường học

- Chi đoàn, Đoàn Thanh niên: 100% đoàn viên tham gia hoạt động phong trào của Đoàn cấp trên; tổ chức ít nhất 2 hoạt động trải nghiệm cho trẻ/năm.
- Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Xây dựng môi trường giáo dục “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Thân thiện – Hạnh phúc”.
- Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, chuẩn quốc gia Quốc gia mức độ 1

4. Chỉ tiêu về phối hợp với CMHS và địa phương

- 100% lớp có Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động nền nếp, phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- 100% cha mẹ học sinh được tuyên truyền, tập huấn về kiến thức nuôi dạy trẻ, an toàn phòng tránh tai nạn thương tích, phối hợp trong các phong trào của trường.
- Phối hợp với chính quyền, các ban ngành, đoàn thể địa phương đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, chăm lo chế độ chính sách cho trẻ em thuộc diện khó khăn.
- Huy động các nguồn lực xã hội hóa để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng – đồ chơi phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

5. Chỉ tiêu về Trường học Chuyển đổi số

- Duy trì trường học đạt mức độ “chuyển đổi số” mức 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 về ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của CSGD phổ thông và giáo dục thường xuyên và Quyết định 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 về ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của CSGD mầm non.

III. Nhiệm vụ và giải pháp:

Chủ đề năm học 2025- 2026: ***“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”***

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý trong nhà trường

1.1. Tổ chức triển khai và thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách liên quan đến GDMN². Đảm bảo đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn lực tài chính để thực hiện Chương trình GDMN.

a. Nhiệm vụ

² Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội quy định miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Chính sách về học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em theo quy định; Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6/ 2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định của pháp luật.

- Quán triệt, phổ biến đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở GDĐT về GDMN đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Bảo đảm các điều kiện để thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN: đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nguồn lực tài chính.
- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho giáo viên, nhân viên; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn.
- Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, phù hợp với yêu cầu đổi mới chăm sóc – giáo dục trẻ.

b. Giải pháp

- Tổ chức các buổi học tập, sinh hoạt chuyên môn để phổ biến, thảo luận, triển khai văn bản mới.
- Niêm yết công khai các văn bản quan trọng tại bảng tin, nhóm lớp, phần mềm quản lý để toàn trường nắm được.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo chuẩn nghề nghiệp.
- Bố trí, phân công giáo viên, nhân viên phù hợp trình độ, năng lực; Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (lương, phụ cấp, BHXH, BHYT...).
- Kiểm kê, rà soát CSVC, thiết bị hiện có; lập kế hoạch sửa chữa, bổ sung kịp thời. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách, xã hội hóa để cải tạo phòng học, khu vui chơi, trang thiết bị phục vụ CSGD.
- Tổ chức các phong trào “Xây dựng trường lớp xanh – sạch – đẹp – an toàn – hạnh phúc”.
- Quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách và các nguồn hỗ trợ, đóng góp tự nguyện từ CMHS theo quy định.
- Công khai minh bạch tài chính trong các cuộc họp phụ huynh và tại bảng tin của nhà trường.

1.2. Đổi mới quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

a. Nhiệm vụ:

- Nâng cao vai trò quản trị của Ban giám hiệu, Hội đồng trường; phát huy quyền tự chủ trong tổ chức, quản lý và điều hành nhà trường.
- Thực hiện rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân gắn với công tác kiểm tra, đánh giá và trách nhiệm giải trình.
- Đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, các đoàn thể và cộng đồng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, số hóa hồ sơ, giảm tải sổ sách cho giáo viên.

b. Giải pháp:

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, đảm bảo rõ ràng, minh bạch, phù hợp với thực tế.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ, khối, cá nhân; gắn trách nhiệm với kết quả công việc và công tác thi đua, khen thưởng.

- Tăng cường vai trò của Hội đồng trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh; duy trì Hội nghị đối thoại, lấy ý kiến phụ huynh và giáo viên trong quản lý nhà trường.

- Ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý (cơ sở dữ liệu ngành, quản lý dinh dưỡng, quản lý trẻ, tài chính, nhân sự...); tập huấn cho giáo viên, nhân viên sử dụng CNTT trong xử lý hồ sơ, báo cáo.

- Thực hiện tốt chế độ kiểm tra, giám sát nội bộ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hạn chế trong hoạt động chuyên môn và quản lý.

1.3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, chính sách phát triển GDMN và nhiệm vụ năm học 2025–2026

a. Nhiệm vụ

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, quy chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học trong toàn trường.

- Công khai, minh bạch hoạt động tài chính, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục để phụ huynh và cộng đồng cùng giám sát.

- Phát huy vai trò của Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong giám sát, phản hồi kịp thời.

- Kiên quyết xử lý, chấn chỉnh các hành vi, biểu hiện vi phạm quy định trong chăm sóc giáo dục, ảnh hưởng đến uy tín và chất lượng nhà trường.

b. Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ quy định rõ nội dung, hình thức, thời gian kiểm tra định kỳ và đột xuất; phân công trách nhiệm cho từng thành viên Ban kiểm tra nội bộ.

- Thành lập các tổ kiểm tra chuyên đề (an toàn thực phẩm, y tế học đường, hồ sơ sổ sách, công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, an toàn phòng cháy chữa cháy...).

- Tăng cường tự kiểm tra của giáo viên, nhân viên; mỗi cá nhân cam kết thực hiện đúng quy định, định kỳ tự rà soát, báo cáo BGH nhà trường.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS kiểm tra bếp ăn, chất lượng bữa ăn, vệ sinh môi trường, đồng thời tiếp nhận ý kiến phản hồi qua sổ góp ý, hòm thư điện tử, đường dây nóng.

- Ứng dụng CNTT trong giám sát: cập nhật minh bạch thông tin dinh dưỡng, thực đơn, hoạt động học tập, hình ảnh các lớp lên hệ thống phần mềm/fanpage nhóm lớp để CMHS cùng theo dõi.

- Thực hiện công khai theo quy định³: tài chính, đội ngũ, chất lượng nuôi dạy trẻ được niêm yết tại trường và thông báo trong các cuộc họp phụ huynh.

- Xử lý nghiêm sai phạm: kịp thời nhắc nhở, phê bình, nếu vi phạm nghiêm trọng sẽ xem xét kỷ luật hoặc chấm dứt hợp đồng (đối với NV hợp đồng).

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a. Nhiệm vụ

- Bảo đảm tuyệt đối an toàn cho trẻ về thể chất và tinh thần, không để xảy ra bạo hành, mất an toàn thực phẩm, tai nạn thương tích.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống bạo hành, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh và ứng phó với thiên tai.

- Xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT trong nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tự đánh giá việc thực hiện các tiêu chí về an toàn trong nhà trường.

b. Giải pháp:

- Xây dựng môi trường an toàn:

- + Rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng chống cháy nổ, tai nạn thương tích (bình cứu hỏa, hệ thống điện, đồ chơi, khu vui chơi...)

- + Bố trí không gian sinh hoạt khoa học, loại bỏ các vật dụng nguy hiểm, thường xuyên kiểm tra các công trình như cầu thang, sân chơi, cửa sổ, bếp ăn.

- + Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ về kiến thức và ý thức thực hiện công tác phòng tránh TNTT, xây dựng trường học an toàn, công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác PCCC.

- Bảo đảm an toàn về tinh thần: Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng xử sự phạm, kỹ năng phòng chống bạo hành cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

³ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong các hoạt động của các cơ giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, xây dựng môi trường thân thiện, hạnh phúc cho trẻ.

- Hiệu trưởng và Ban an toàn trường học tổ chức tự kiểm tra định kỳ và đột xuất về các tiêu chí an toàn. Thiết lập kênh thông tin để cha mẹ học sinh phản ánh, giám sát.

- Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

a. Nhiệm vụ

- Tăng cường chuyên đổi số trong công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục tại cơ sở GDMN; sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý, lập kế hoạch, quản lý bán trú;

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với thực tế.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

- Sử dụng phần mềm quản lý công tác bán trú đã được Bộ GDĐT, Viện dinh dưỡng quốc gia thẩm định để hỗ trợ trong quản lý nuôi dưỡng, xây dựng thực đơn, tính khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ cân đối, khoa học, đa dạng thực phẩm đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

- Đầu tư trang bị các điều kiện thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Thực hiện tốt công tác quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu quy định.

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc quy chế nuôi dạy trẻ, chương trình GDMN do Bộ GDĐT quy định.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học, đảm bảo 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng WHO.

- Phối hợp ngành Y tế phòng chống dịch bệnh, suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ.

- Đảm bảo chế độ nuôi dưỡng: số lượng bữa ăn, định lượng, chất lượng dinh dưỡng đúng theo quy định. Tổ chức bữa ăn an toàn, vệ sinh, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Bếp ăn đảm bảo đủ điều kiện VSATTP, thực hiện nghiêm túc các điều kiện ATTP theo quy định, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Triển khai hiệu quả Chương trình Sức khỏe học đường.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng phòng chống xâm hại, kỹ năng phòng tránh tai nạn giao thông, kỹ năng phòng dịch... phù hợp theo độ tuổi của trẻ.

- Giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, PCCC – CNCH, an toàn phòng tránh tai nạn thương tích.

- Kết hợp dinh dưỡng với vận động thể chất, giúp trẻ phát triển cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tự tin.

b. Giải pháp

- Về công tác y tế học đường:

- + Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh; Xây dựng và thực hiện kế hoạch y tế trường học; Kiểm tra, bổ sung trang thiết bị y tế và danh mục thuốc thiết yếu cho phòng tế theo quy định.

- + Phối hợp với Trạm y tế phường tổ chức kiểm tra sức khỏe 2/lần/năm để đánh giá tình trạng sức khỏe của trẻ. Tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp với CMHS về chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- + Tổ chức đo chiều cao, cân nặng định kỳ cho 100% trẻ: Trẻ dưới 24 tháng tuổi đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng 01 lần/tháng; trẻ từ 24 tháng tuổi trở lên: Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng mỗi quý một lần (3 tháng/lần); Trẻ từ 60 tháng tuổi trở lên, cần theo dõi thêm chỉ số khối cơ thể - BMI; Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe từng trẻ; sử dụng phần mềm quản lý sức khỏe học đường. Công khai kết quả cân, đo, sức khỏe tới CMHS.

- Về công tác nuôi dưỡng:

- + Thực hiện lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm phục vụ công tác bán trú theo danh mục đã được UBND phường thẩm định, phê duyệt; Lưu trữ đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- + Xây dựng thực đơn theo mùa, sử dụng phần mềm Gokids tính khẩu phần ăn, cân đối dinh dưỡng, đảm bảo định lượng và đa dạng thực phẩm đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

- + Thỏa thuận với cha mẹ học sinh duy trì mức tiền ăn 30.000 đ/trẻ/ngày.

- + Công khai thực đơn hàng ngày cho CMHS qua bảng tin, fanpage...

- + Tổ chức quy trình bếp ăn một chiều, kiểm tra nguồn gốc thực phẩm, ký cam kết với nhà cung cấp.

- + Tăng cường giám sát ATTP, mời Ban đại diện CMHS tham gia kiểm tra bếp ăn định kỳ; kiểm tra công tác quản lý nuôi dưỡng, đảm bảo quản lý thu chi đúng nguyên tắc, công khai, minh bạch, thực hiện nghiêm túc quy trình giao nhận thực phẩm, quy trình chia ăn. Nghiêm túc thực hiện quy định về lưu nghiệm thức ăn 24/24 giờ và kiểm thực Ba bước.

- Chăm sóc giáo dục sức khỏe:

+ Lồng ghép giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh cá nhân, phòng chống tai nạn thương tích; kỹ năng tự phục vụ trong sinh hoạt hằng ngày; chú trọng kết hợp dinh dưỡng với vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em.

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: ngày hội dinh dưỡng, tập huấn kỹ năng PCCC – CNCH cho trẻ.

- Phát triển thể chất và kỹ năng sống

+ Bố trí sân vườn hợp lý, tạo khu vườn trồng cây ăn quả và cây bóng mát, các khu vui chơi thể chất, vui chơi khám phá, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động, vui chơi an toàn và phát triển thể chất.

+ Đa dạng hóa các hoạt động vận động: trò chơi ngoài trời, thể dục sáng, Aerobic, múa dân vũ.

+ Giáo dục kỹ năng tự phục vụ, thói quen vệ sinh, hành vi văn minh, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh răng miệng, kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, kỹ năng lao động tự phục vụ, kỹ năng thực hành cuộc sống.

+ Phối hợp cha mẹ hướng dẫn trẻ thói quen dinh dưỡng và vận động lành mạnh tại gia đình.

2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a. Nhiệm vụ:

- Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, chú trọng phát triển toàn diện cho trẻ.

- Lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục: quyền con người, giới tính, ATGT, kỹ năng sống, dinh dưỡng - vận động, giáo dục thanh lịch, văn minh.

- Đảm bảo chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, không dạy trước chương trình lớp Một.

- Tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật theo quy định.

- Tổ chức cho trẻ mẫu giáo tiếp cận, làm quen với tiếng Anh theo quy định.

- Phát triển các hoạt động nghệ thuật, thể chất, câu lạc bộ sáng tạo, khuyến khích sự sáng tạo nghệ thuật của trẻ.

- Tăng cường hoạt động giao lưu, trải nghiệm: trò chơi dân gian, chăm sóc vườn rau, tiếp xúc thiên nhiên, phát triển kỹ năng xã hội.

- Xây dựng trường học hạnh phúc; xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn”, duy trì văn hóa “Khoanh tay - mỉm cười - cúi chào” trong và ngoài nhà trường. Chú trọng đến công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong các hoạt động của nhà trường

- Phát huy, nhân rộng mô hình “*Trường MN lấy trẻ làm trung tâm*”; đẩy mạnh phong trào chia sẻ trách nhiệm, giảm chênh lệch chất lượng giữa các nhóm, lớp.

b. Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng mở, cho phép giáo viên linh hoạt điều chỉnh nội dung, hoạt động dựa vào nhu cầu, hứng thú của trẻ. Chủ động lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình GDMN.

- Tăng cường đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên, bồi dưỡng chuyên đề nhằm nâng chất lượng tổ chức chương trình; Lựa chọn phương pháp giáo dục tiên tiến, đổi mới hình thức phù hợp, tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành, trải nghiệm.

- Khuyến khích giáo viên thiết kế môi trường lớp học mở, phong phú học liệu để trẻ được tự chọn hoạt động. Phát động phong trào thi đua xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm, KH ngày hội ngày lễ theo năm học, các sự kiện lớn. Tổ chức hội thi, ngày hội cho trẻ thể hiện kỹ năng (ngày hội thể thao, ngày hội âm nhạc, ngày hội trải nghiệm).

- Tổ chức hoạt động lồng ghép trong giờ kể chuyện, giờ chơi đóng vai, trò chơi vận động nhằm giáo dục trẻ về quyền con người, giáo dục giới tính, kỹ năng sống, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh... Phối hợp với công an phường, trung tâm y tế tổ chức tập huấn kỹ năng thoát nạn, kỹ năng PCCC...

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức. Đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em”.

- Thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo quy định; tổ chức đánh giá nghiêm túc, thực chất, hiệu quả nhằm điều chỉnh và thiết kế các hoạt động giáo dục cho phù hợp với sự phát triển của trẻ.

- Khối Mẫu giáo 5-6 tuổi thực hiện tốt việc chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một và không dạy trước chương trình lớp Một cho trẻ em 5 tuổi theo quy định.

- Khảo sát, lập hồ sơ cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập. Bố trí giáo viên chủ nhiệm có kinh nghiệm, tập huấn thêm về giáo dục hòa nhập. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân (IEP) phù hợp với từng trẻ.

- Tổ chức các CLB năng khiếu: múa, Mỹ thuật sáng tạo, võ thuật... theo nhu cầu của trẻ và điều kiện trường. Cho trẻ mẫu giáo tiếp cận với công nghệ, làm quen với tiếng Anh đáp ứng nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ theo quy định tại Thông

tư số 50/2020/TT-BGDĐT⁴. Nhà trường tiếp ký hợp đồng với đơn vị đã được Sở GDĐT thẩm định, phê duyệt chương trình thực hiện dạy các môn năng khiếu. Định kỳ tổ chức “Ngày hội bé sáng tạo”, “Triển lãm tranh của bé” để trẻ thể hiện sản phẩm nghệ thuật.

- Tăng cường tổ chức hoạt động giao lưu tập thể: các trò chơi vận động, trò chơi dân gian; chăm sóc vườn rau, vườn cây ăn quả; cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng, các khu vực trong trường... chú trọng phát triển các kỹ năng vận động, nhận thức, giao tiếp, phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Các lớp tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu tập thể, thể dục ngoài trời, tạo các sân chơi ôn luyện kiến thức, kỹ năng giúp trẻ tự tin, năng động. Tổ chức Liên hoan “*Bé khoẻ bé ngoan*”; Hội thi “*Rung chuông vàng*”; “*Ngày hội sáng tạo*” và các chương trình tập thể cho trẻ tham gia hoạt động.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”. Duy trì môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh, tận dụng các khu vực không gian chung, các phòng chức năng cho trẻ hoạt động trong môi trường mở.

- Cử CBGVNV tham gia các buổi tập huấn, kiến tập chuyên đề, hội thảo giúp cho CBGVNV có cơ hội trao đổi, học tập, rút kinh nghiệm và chia sẻ lại đối với đội ngũ nhà trường theo phân công.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động dạy và học, thiết kế các bài giảng E-Learning, gắn với khả năng nhận thức của trẻ; khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định, ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “*Chơi mà học, học bằng chơi*”.

- Thường xuyên bổ sung, cập nhật các bài giảng điện tử, video hướng dẫn trẻ hoạt động...trên cổng thông tin điện tử để hỗ trợ giáo viên và phụ huynh thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tăng cường kiểm tra đánh giá CBGVNV thực hiện nhiệm vụ năm học. thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

- Nhà trường tiếp tục cải tạo đầu tư, xây dựng các khu vui chơi cho trẻ, duy trì ít nhất 60% sân chơi là sân cỏ, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia các hoạt động phát triển thể lực.

- Đầu tư, mua sắm đồ dùng, học liệu, thiết bị đảm bảo điều kiện thực hiện chương trình theo quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

⁴ Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo.

* Xây dựng và phát huy các lớp điểm:

- Điểm lĩnh vực giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội: Lớp MGB C1.
- Điểm lĩnh vực phát triển nhận thức: Lớp MGN B1
- Điểm chuyên đề lĩnh vực chăm sóc nuôi dưỡng: Lớp MGL A3
- Điểm chuyên đề lĩnh vực thẩm mỹ: Lớp MGL A2
- Điểm chuyên đề lĩnh vực ngôn ngữ: Lớp NT D1

3. Bảo đảm chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi

a. Nhiệm vụ

- Thực hiện công tác phổ cập cho trẻ 5 tuổi: Rà soát, huy động, tiếp nhận 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn ra lớp; tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo chất lượng, giúp trẻ sẵn sàng vào lớp Một.
- Thống kê, cập nhật dữ liệu chính xác trẻ trong độ tuổi, phối hợp chính quyền và tổ dân phố trong công tác huy động trẻ đến trường.
- Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phụ huynh yên tâm gửi trẻ.
- Thực hiện bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên đáp ứng yêu cầu giáo dục trẻ theo chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.
- Chủ động sử dụng hiệu quả phòng học, sân chơi, trang thiết bị để phục vụ phổ cập và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

b. Giải pháp

- Thực hiện theo chỉ đạo của UBND phường về phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT⁵.
- Phối hợp UBND phường, tổ dân phố, ban phụ huynh tiến hành điều tra số trẻ trong độ tuổi 3–5 trên địa bàn, cập nhật chính xác số liệu. Lập danh sách theo từng độ tuổi, phân loại trẻ đã ra lớp, chưa ra lớp; có giải pháp vận động phù hợp cho từng trường hợp.
- Phân công giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn có kinh nghiệm và khả năng sư phạm tốt dạy khối mẫu giáo lớn, đảm bảo chất lượng đầu ra.
- Tổ chức thực hiện chương trình GDMN, chú trọng chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để đảm bảo sẵn sàng cho trẻ vào lớp Một. Thiết kế hoạt động trải nghiệm, vui chơi, làm quen với môi trường tiểu học (tham quan trường tiểu học, làm quen sách vở, hoạt động nhóm), không dạy trước chương trình lớp Một. Tăng cường đánh giá sự phát triển của trẻ, có kế hoạch hỗ trợ riêng cho trẻ còn hạn chế về ngôn ngữ, thể chất, kỹ năng xã hội.

⁵ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT

- Chủ động sắp xếp phòng học, lớp học, tận dụng, cải tạo khuôn viên để mở rộng không gian chơi, trồng rau, làm góc trải nghiệm nhằm đáp ứng yêu cầu phổ cập gắn với chất lượng.

- Tham mưu với UBND phường quan tâm đầu tư đảm bảo cho trường các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN; Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục trẻ em mẫu giáo, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng giáo viên đáp ứng yêu cầu và thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên.

4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Công tác phát triển số lượng

a. Nhiệm vụ:

- Thực hiện nghiêm túc công tác huy động trẻ ra lớp, đảm bảo duy trì và nâng cao tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, đặc biệt là trẻ 5 tuổi.

- Đảm bảo quy mô, số lớp, số trẻ theo kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt.

- Bảo đảm sĩ số theo quy định/định mức ở từng nhóm lớp; hạn chế tình trạng quá tải, chênh lệch quy mô giữa các lớp.

b. Giải pháp:

- Thực hiện tuyển sinh đảm bảo chỉ tiêu được giao, ưu tiên nhận trẻ 5 tuổi vào học tại trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc CMHS bằng nhiều hình thức:

+ Tuyên truyền trên loa đài truyền thanh của trường, Phường, cổng thông tin điện tử, bảng tuyên truyền của trường, lớp;

+ Tổ chức tốt các hoạt động ngày hội ngày lễ, liên hoan văn nghệ, giao lưu thể thao, các hội thi, sân chơi trí tuệ... nhằm báo cáo các kết quả hoạt động của trẻ, tuyên truyền vận động CMHS đưa trẻ tới lớp.

- Phân bổ trẻ vào các lớp khoa học, đảm bảo đúng quy định về diện tích, cơ sở vật chất, số trẻ/lớp; hạn chế quá tải, nhất là lớp 5 tuổi.

- Đảm bảo đủ số lượng, cân đối giáo viên giữa các khối lớp; các điều kiện CSVC để kịp thời đáp ứng sự phát triển quy mô số lượng trẻ.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

a. Nhiệm vụ

- Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi theo quy định của Bộ GDĐT, phù hợp với Chương trình GDMN.

- Từng bước chuẩn hóa, hiện đại hóa trường lớp học theo hướng xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Bổ sung, cải tiến hệ thống đồ dùng, thiết bị, học liệu phục vụ tổ chức hoạt động trải nghiệm, hoạt động STEAM, giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất.

b. Giải pháp

- Nhà trường rà soát, thống kê, lập kế hoạch sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất đầu năm; ưu tiên hạng mục cấp thiết (phòng học, bếp ăn, vệ sinh); bổ sung đồ dùng đồ chơi theo quy định

- Sắp xếp, trang trí lớp học, sân trường khoa học, an toàn; bố trí các góc chơi, góc trải nghiệm mở; tăng cường cây xanh, khu vui chơi dân gian. Khai thác hiệu quả các phòng chức năng (phòng thư viện, phòng ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, phòng hội trường, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật..) đáp ứng đổi mới các hoạt động giáo dục trong nhà trường

- Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, bổ sung máy tính, máy chiếu, bảng thông minh, phần mềm quản lý lớp học... nhằm hỗ trợ đổi mới phương pháp giáo dục và công tác quản trị.

- Xây dựng quy chế sử dụng, bảo quản CSVC; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng nhóm lớp, từng cá nhân; tổ chức kiểm tra định kỳ.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

a. Nhiệm vụ

- Bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tương ứng với số nhóm, lớp.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý theo lộ trình. Thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức nhà giáo, tinh thần trách nhiệm, đảm bảo công bằng với trẻ.

- Thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ giáo viên theo quy định. Khuyến khích giáo viên nâng cao năng lực CNTT, ngoại ngữ, âm nhạc, tạo hình, công nghệ số để đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với GVNV

- Tạo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, hạnh phúc theo Bộ tiêu chí trường học hạnh phúc và Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN.

- Phát huy tinh thần học tập, chia sẻ, giao lưu chuyên môn giữa các tổ/nhóm chuyên môn trong trường và với các trường bạn.

- Tổ chức “Hội thi giáo viên dạy giỏi”, “Ngày hội dinh dưỡng” cấp trường nhằm khích lệ động viên đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Tham gia “Hội thi giáo viên dạy giỏi”, “Ngày hội dinh dưỡng” cấp Phường.

b. Giải pháp

- Phân công định biên vào các lớp theo đúng quy định về số lượng, ưu tiên bố trí giáo viên có năng lực, kinh nghiệm ở các lớp mẫu giáo lớn, nhà trẻ.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn⁶ theo 3 nội dung:

+ Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (phát triển chương trình, đổi mới phương pháp, giáo dục hòa nhập).

+ Bồi dưỡng kỹ năng mềm (giao tiếp, xử lý tình huống, ứng xử văn hóa).

+ Bồi dưỡng công nghệ số (sử dụng phần mềm quản lý, thiết kế bài giảng điện tử, AI).

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn của Sở/Phường, sau đó tổ chức triển khai lại trong trường.

- Duy trì xây dựng ngân hàng video, bài giảng điện tử, tài liệu chuyên môn để giáo viên học tập, tự bồi dưỡng.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đạo đức nghề nghiệp, tình yêu thương và tôn trọng trẻ. Gắn tiêu chí ứng xử văn hóa, xây dựng trường học hạnh phúc vào đánh giá thi đua hằng năm.

- Khuyến khích giáo viên dự giờ chéo, rút kinh nghiệm, chia sẻ ý tưởng sáng tạo. Kết nối, tổ chức giao lưu chuyên môn với các trường bạn trong phường, tham quan học tập mô hình tiên tiến.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách (lương, phụ cấp ưu đãi, bảo hiểm, khen thưởng). Quan tâm đời sống tinh thần cho đội ngũ, tổ chức tham quan, giao lưu, hoạt động gắn kết. Kịp thời động viên, khen thưởng giáo viên có thành tích, sáng kiến, nêu gương điển hình.

- Nghiêm túc thực hiện quy trình đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; chuẩn nghề nghiệp GVMN theo đúng hướng dẫn.

- Tiếp tục triển khai đánh giá tiêu chí chuyên nghiệp trong đội ngũ CBGVNV.

- Biểu dương, tuyên truyền việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, đi đầu trong đổi mới, truyền thông tại trang thông tin điện tử (website), tại chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” của trường.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc⁷ và Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh,

⁶ Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6 năm 2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định của pháp luật.

⁷ Quyết định số 1468/QĐ-SGDĐT ngày 11/6/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Bộ tiêu chí Trường học hạnh phúc cho các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội.

thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em.

- Tổ chức Hội thi “Giáo viên, nhân viên giỏi” lập thành tích chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam”; nhằm khích lệ động viên đội ngũ CBGVNV linh hoạt, sáng tạo trong công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non; Trường học chuyển đổi số

- Đẩy mạnh công tác truyền thông:

+ Phát huy trang thông tin điện tử, Fanpage, zalo, bảng tin, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” giới thiệu về nhà trường; Cơ sở vật chất, trang thiết bị; Biểu dương việc làm tốt, tấm gương nhà giáo tiêu biểu, chất lượng nuôi dưỡng giáo dục trẻ; các hoạt động sự kiện, lễ hội, công tác phối hợp với cha mẹ trẻ, truyền thông giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ...

+ Bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho đội ngũ qua các hình thức: Tập huấn, chia sẻ chuyên môn, khuyến khích CBGVNV tự học tập.

+ Phát huy khai thác các phòng chức năng, các thiết bị CNTT hiện đại trong công tác quản lý và CSGD trẻ.

- Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành dạy và học đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp công nghệ vào tất cả các hoạt động của ngành GDĐT.

- 100% các lớp, các phòng ban trong trường được kết nối Internet, được giám sát an ninh tại các khu vực trong nhà trường, sử dụng đồng bộ hệ thống phần mềm đảm bảo khai thác CSDL tập trung của ngành trong quản lý điều hành.

- 100% giáo viên khai thác ứng dụng CNTT; 95% GV thiết kế bài giảng (e-learning), bài giảng điện tử, kho học liệu, video hướng dẫn, trò chơi ôn luyện củng cố kiến thức, kỹ năng cho trẻ. Nhà trường cập nhật thường xuyên kịp thời các thông tin tuyên truyền, nội dung công khai theo quy định tại Thông tư 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 trên Cổng thông tin điện tử nhà trường.

- Duy trì thực hiện phần mềm nhận diện khuôn mặt, quản lý học sinh.

- Tiếp tục phát huy thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số:

+ Tổ chức họp linh hoạt, có thể kết nối một số cuộc họp trực tuyến phù hợp trong năm học.

+ Rà soát, bổ sung, duy trì trang thiết bị CNTT cho các lớp, các bộ phận để có điều kiện làm việc phát huy ứng dụng CNTT.

+ Giáo viên tăng cường sử dụng bảng tương tác, thiết kế bài giảng điện tử, ứng dụng phương pháp tiên tiến trong giảng dạy.

+ Đẩy mạnh công tác truyền thông trong nhà trường; đảm bảo duy trì đạt các tiêu chí mô hình trường học điện tử.

+ Duy trì việc cập nhật các bài giảng điện tử, tư liệu điện tử của cụm chuyên môn làm tư liệu dùng chung cho cấp học.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học; hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên môn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cá nhân, bộ phận đảm bảo khoa học, hiệu quả, phù hợp với năng lực và vị trí việc làm.

- Chỉ đạo giáo viên nhân viên xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; triển khai các bộ tiêu chí trường MN hạnh phúc, trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng CNTT, thực hiện chương trình GDMN.

- Kiểm tra thường xuyên và định kỳ việc thực hiện kế hoạch ở các nhóm/lớp. Tổ chức tự đánh giá, báo cáo định kỳ; tổng hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu.

- Công khai minh bạch trong quản lý tài chính, cơ sở vật chất, hồ sơ.

- Phát động phong trào thi đua, Hội thi gắn với từng nhiệm vụ.

- Đánh giá, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm túc những trường hợp vi phạm quy định.

- Chủ động đầu tư, cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất; tham mưu đề UBND phường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho nhà trường.

2. Giáo viên, nhân viên

- CBGVNV căn cứ Quy chế chuyên môn, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của nhà trường, chủ động thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

- Thực hiện nhiệm vụ theo phân công và theo vị trí việc làm, phấn đấu hoàn thành tốt và xuất sắc mọi chỉ tiêu nhiệm vụ năm học.

- Thực hiện chương trình GDMN, đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục; xây dựng kế hoạch giáo dục của nhóm/lớp. Chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo chế độ sinh hoạt, dinh dưỡng, vệ sinh, an toàn thực phẩm cho trẻ.

- Sử dụng phần mềm giáo dục, khai thác học liệu số, ứng dụng CNTT trong thiết kế bài giảng và tổ chức hoạt động.

- Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, xanh – sạch – đẹp – an toàn. Thực hiện văn hóa ứng xử trong nhà trường; xây dựng mối quan hệ thân thiện với đồng nghiệp, phụ huynh và trẻ.

- Tham gia các phong trào thi đua, hoạt động tập thể, sự kiện của trường.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do Sở, trường tổ chức. Chủ động tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu tài liệu, đổi mới phương pháp. Chia sẻ kinh nghiệm trong tổ chuyên môn, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của Trường Mầm non Trảng An. CBGVNV nhà trường nghiêm túc thực hiện, phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi chỉ tiêu nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận:

- UBND phường-để báo cáo;
- CBGVNV-để TH;
- Lưu VT.



BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-MNTA ngày 12/9/2025 của trường Mầm non Tràng An)

Tháng	Nội dung	Thời gian thực hiện	Bộ phận thực hiện	Lãnh đạo phụ trách
8/2025	Tổng hợp nhu cầu đề xuất đầu tư học liệu, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi	Tuần 1	GV các lớp	Ban giám hiệu
	Tổng hợp nhu cầu mua sắm bổ sung đồ dùng bán trú	Tuần 1	GV các lớp, NVND	Ban giám hiệu
	Xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm, cải tạo sửa chữa năm học 2025-2026	Tuần 2	Kế toán	Ban giám hiệu
	Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề ứng dụng phần mềm quản lý học sinh	Tuần 2	GV, KT, VT	Ban giám hiệu
	Dự họp triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026 do Sở GDĐT tổ chức	Tuần 3		Ban giám hiệu
	Xây dựng Dự thảo kế hoạch nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn.	Tuần 3	Phó hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	Phát động phong trào xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Tham gia các phong trào thi đua, các hội thi do Phường phát động, tổ chức	Khi có yêu cầu	GVNV	Ban giám hiệu

	Trang trí khung cảnh sư phạm, background, văn nghệ khai giảng năm học mới	Tuần 4	GVNV	Ban giám hiệu
9/2025	Tổ chức “Ngày hội đến trường của bé” năm học 2025-2026	05/9/2025	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn	Tuần 2	GVNV	Hiệu trưởng
	Xây dựng các kế hoạch, quy chế thực hiện trong năm học	Tuần 1	Phó hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng Quản lý cảm xúc	Tuần 2	GVNV	Ban giám hiệu
	Xây dựng kế hoạch thu, chi năm học 2025-2026	Tuần 2	Kế toán	Hiệu trưởng
	Tổ chức họp cha mẹ học sinh	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Cân, đo sức khỏe định kỳ	Tuần 4	NV y tế, GV	Ban giám hiệu
	Tập huấn công tác phổ cập giáo dục	Tuần 4	Phó Hiệu trưởng, NV văn thư	Ban giám hiệu
	Cập nhật dữ liệu phần mềm phổ cập, CSDL ngành	Tuần 4	NV văn thư	Ban giám hiệu
	Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
	Tham dự tập huấn bồi dưỡng đội ngũ chuyên đề “Lồng ghép giáo dục Quyền con người”.	Theo KH của Sở GDĐT	GV	Ban giám hiệu
10/2025	Tổ chức Hội nghị Viên chức, người lao động; đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2025 - 2026.	Tuần 1	GVNV	Ban giám hiệu

	Tổ chức chương trình Tết Trung Thu cho trẻ.	Tuần 1	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức cho trẻ tham quan ngoại khóa.	Tuần 2	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức tập huấn công tác PCCC.	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Phối hợp với Trạm y tế phường tổ chức khám sức khỏe cho trẻ.	Tuần 3	GV, NV y tế	Ban giám hiệu
	Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20/10	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức kiến tập chuyên đề khối mẫu giáo 5-6 tuổi	Tuần 4	GV khối MG 5-6 tuổi	Ban giám hiệu
	Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
11/2025	Tổ chức Hội thi giáo viên, nhân viên giỏi cấp trường.	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức ATTP, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ	Tuần 2	GVNV	Ban giám hiệu
	Dự tập huấn nghiệp vụ phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.	Tuần 3	NV văn thư	Ban giám hiệu
	Kiến tập phát triển chương trình giáo dục nhà trường đi sâu lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức tại Mầm non Đô thị Sài Đồng	Theo KH của Sở GDĐT	GV	Ban giám hiệu
	Tham dự Tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”	Theo KH của Sở GDĐT		Ban giám hiệu

	Tổ chức Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	Tuần 3		Ban giám hiệu
	Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
12/2025	Tổ chức kiến tập chuyên đề khối mẫu giáo Nhỡ	Tuần 1	GV khối MG Nhỡ	Ban giám hiệu
	Tổ chức kiến tập chuyên đề khối Nhà trẻ	Tuần 2	GV khối Nhà trẻ	Ban giám hiệu
	Tổng hợp số liệu, hồ sơ chuẩn bị kiểm tra công tác phổ cập GDMN	Tuần 3	NV văn thư	Ban giám hiệu
	Tổ chức chương trình chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức cân đo sức khỏe trẻ lần 2.	Tuần 4	GV, NV y tế	Ban giám hiệu
	Tổ chức chương trình lễ hội mùa đông, chào đón năm mới 2026	Tuần 4	GVNV	Ban giám hiệu
	Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
01,02/2026	Tổng hợp, báo cáo kết quả sơ kết học kỳ 1	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức sơ kết học kỳ I năm học 2025 - 2026.	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức chương trình chào xuân 2026	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
	Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
3/2026	Phát động phong trào viết SKKN	Tuần 1	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế	Tuần 2	GVNV	Ban giám hiệu

	phụ nữ 8/3			
	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề ứng dụng phương pháp tiên tiến cho trẻ	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức kiến tập chuyên đề khối MG Bé	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Cân, đo sức khoẻ định kỳ cho trẻ	Tuần 4	GV, NV y tế	Ban giám hiệu
	Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
4/2026	Thực hiện điều tra trẻ trong độ tuổi mầm non chuẩn bị công tác tuyển sinh năm học 2026 - 2027.	Tuần 1	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức cho trẻ tham quan ngoại khóa	Tuần 2	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức Liên hoan bé khoẻ, bé ngoan, ngày hội sách	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức chầu SKKN cấp trường	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Phối hợp với Trạm y tế phường tổ chức khám sức khoẻ cho trẻ lần 2.	Tuần 4	GV, NV y tế	Ban giám hiệu
	Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
5/2026	Tổng hợp, báo cáo tổng kết năm học	Tuần 1	Phó hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra nội bộ	Tuần 1	Phó hiệu trưởng	Hiệu trưởng
	Hoàn thiện cập nhật cơ sở dữ liệu, cấp mã tuyển sinh cho học sinh 5 tuổi	Tuần 2	GV, NV văn thư	Ban giám hiệu

	Tổ chức họp cha mẹ học sinh	Tuần 3	GV các lớp	Ban giám hiệu
	Tổ chức tổng kết năm học, vui Tết thiếu nhi	Tuần 3	GVNV	Ban giám hiệu
	Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027	Tuần 4		Ban giám hiệu
	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động hè năm 2026	Tuần 4		Ban giám hiệu
	Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
6 + 7/2026	Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động hè năm 2026	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
	Triển khai thực hiện kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2026 – 2027.	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
	Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè	Tuần 2,3/ tháng 7	GVNV	Ban giám hiệu
	Tham dự lớp bồi dưỡng chính trị hè	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu
	Rà soát CSVC, thiết bị đồ dùng chuẩn bị cho năm học mới 2026 – 2027.	Tuần 4/tháng 6	GVNV	Ban giám hiệu
	Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch	Theo KH	GVNV	Ban giám hiệu